

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng viên chức các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Năm học 2019-2020

Căn cứ Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức số 03/NĐHN-BNV ngày 21/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; Thông tư số 04/2015/TT-BNV ngày 31/8/2015 của Bộ Nội vụ sửa đổi bổ sung Điều 6 Thông tư số 15/2012/TT-BNV;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ các Thông tư liên tịch số 23/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông công lập;

Căn cứ Quyết định số 47/2015/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 642/QĐ-UBND ngày 22/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Kon Tum năm 2019;

Căn cứ Công văn số 1293/UBND-KTTH ngày 16/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về hình thức, chỉ tiêu tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo,

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức các đơn vị trực thuộc năm học 2019 - 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Bổ sung đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, đúng cơ cấu vị trí việc làm tại các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao trong giai đoạn hiện nay.

2. Yêu cầu

Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, chức danh nghề nghiệp viên chức, vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định của pháp luật, lựa chọn được những người có trình độ chuyên môn theo yêu cầu, tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm cần tuyển.

II. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG BIÊN CHẾ ĐƯỢC GIAO VÀ NHU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Tình hình sử dụng biên chế được giao

- Số biên chế được giao năm 2019: 1.585 chỉ tiêu¹;
- Số biên chế đang sử dụng: 1.510 biên chế;
- Số biên chế chưa tuyển dụng: 75 biên chế;
- Số biên chế tuyển dụng kỳ này: 56 chỉ tiêu;
- Số biên chế chưa tuyển dụng kỳ này gồm 19 biên chế, trong đó có 11 người là nhân viên kế toán và nhân viên y tế trường học đang hợp đồng làm việc tại các trường học chưa được các cấp thẩm quyền cho chủ trương tuyển dụng; số còn lại sẽ tuyển dụng khi triển khai dạy học Chương trình giáo dục phổ thông mới.

¹Quyết định số 642/QĐ-UBND ngày 22/8/2019 của UBND tỉnh Kon Tum về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Kon Tum năm 2019.

2. Kế hoạch tuyển dụng

Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm học 2019-2020 tại các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo là 56 chỉ tiêu, cụ thể:

- Giáo viên trung học phổ thông hạng III (mã số: V.07.05.15): 55 chỉ tiêu;
- Văn thư trung cấp (mã số: 02.008): 01 chỉ tiêu.

(chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

III. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

1. Người có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo đều được đăng ký dự tuyển

- 1.1. Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- 1.2. Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- 1.3. Có Phiếu đăng kí dự tuyển;
- 1.4. Có lý lịch rõ ràng;
- 1.5. Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- 1.6. Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- 1.7. Đáp ứng đủ các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm được tuyển dụng.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

- 2.1. Mất năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- 2.2. Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

3. Trình độ đào tạo của người dự tuyển

3.1. Đối với giáo viên Trung học phổ thông hạng III (mã số: V.07.05.15)

Người dự tuyển giáo viên trung học phổ thông hạng III phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- a) Có bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm trở lên chuyên ngành phù hợp với vị trí dự tuyển. Hoặc có bằng tốt nghiệp Đại học không phải là Đại học Sư phạm có chuyên ngành đào tạo phù hợp với bộ môn đăng ký dự tuyển và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học phổ thông;

b) Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

Đối với người dự tuyển môn Tiếng Anh thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

c) Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

* Riêng đối với người dự tuyển vào giáo viên THPT hạng III tại Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành phải có bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm loại giỏi trở lên; hoặc có bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm loại khá và đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia cấp trung học phổ thông.

3.2. Đối với nhân viên Văn thư trung cấp (mã số: 02.008)

Người dự tuyển nhân viên Văn thư trung cấp phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

a) Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành văn thư lưu trữ, nếu tốt nghiệp chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng bổ sung kiến thức nghiệp vụ văn thư;

b) Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

c) Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

IV. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển.

2. Nội dung xét tuyển. Thực hiện theo 2 vòng như sau:

2.1. Vòng 1

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

2.2. Vòng 2

2.2.1. Tổ chức thực hành kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

a) Đối với tuyển dụng giáo viên

* Người dự tuyển làm bài thực hành gồm 02 phần:

- Phần 1: Kiểm tra kiến thức chung (*bao gồm kiến thức về pháp luật viên chức; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những hiểu biết cơ bản về giáo dục và đào tạo*);

- Phần 2: Kiểm tra soạn giáo án môn dự tuyển.

* Điểm thực hành được tính theo thang điểm 100. Trong đó, phần kiểm tra kiến thức chung 50 điểm, phần kiểm tra soạn giáo án môn dự tuyển 50 điểm.

* Thời gian làm bài thực hành mỗi phần là 120 phút.

b) Đối với tuyển dụng nhân viên

* Người dự tuyển làm 01 bài thực hành kiểm tra kiến thức chung (*bao gồm kiến thức về pháp luật viên chức; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những hiểu biết cơ bản về ngành hoặc lĩnh vực giáo dục và đào tạo phù hợp với vị trí tuyển dụng*);

* Điểm bài thực hành được tính theo thang điểm 100.

* Thời gian làm bài thực hành là 120 phút.

2.2.2. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thực hành.

V. ĐIỂM ƯU TIÊN VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Đối tượng ưu tiên và điểm ưu tiên

Cộng điểm ưu tiên vào kết quả điểm kiểm tra tại vòng 2 đối với các đối tượng sau

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: **cộng 7,5 điểm**;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: **cộng 5 điểm**;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự; hoàn thành nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân; đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: **cộng 2,5 điểm.**

Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm kiểm tra tại vòng 2.

2. Xác định người trúng tuyển

2.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thực hành đạt từ 50 điểm trở lên. Đối với bài thực hành gồm 02 phần thì điểm mỗi phần phải đạt từ 25 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tổng điểm thực hành cộng với điểm ưu tiên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả tổng điểm thực hành vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định người trúng tuyển.

2.3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

VI. QUY CHẾ VÀ TRÌNH TỰ THỜI GIAN XÉT TUYỂN

1. Quy chế xét tuyển

Thực hiện theo Quy chế tổ chức xét tuyển công chức, viên chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ).

2. Trình tự thời gian xét tuyển

2.1. Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận Phiếu đăng ký tuyển dụng viên chức: **từ ngày 22/4/2020 đến hết ngày 21/5/2020.**

2.2. Thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban Giám sát tuyển dụng. Hội đồng tuyển dụng thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban kiểm tra sát hạch và các bộ phận giúp việc cho hội đồng tuyển dụng viên chức.

2.3. Niêm yết danh sách người có đủ điều kiện dự tuyển tại Sở Giáo dục và Đào tạo: **Từ ngày 25/5/2020 đến ngày 29/5/2020.**

2.4. Xét tuyển vòng 1 (Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm): **từ ngày 30/5/2020 đến ngày 31/5/2020.**

2.5. Thông báo kết quả vòng 1 và triệu tập thí sinh tham dự vòng 2; Thông báo thời gian, địa điểm tổ chức kiểm tra vòng 2: **ngày 01/6/2020.**

2.6. Tổ chức kiểm tra thực hành: **từ ngày 04/6/2020 đến ngày 05/6/2020.**

2.7. Hội đồng tuyển dụng chấm, tổng hợp điểm thực hành, báo cáo kết quả tuyển dụng với Giám đốc Sở: **từ ngày 06/6/2020 đến ngày 08/6/2020.**

2.8. Niêm yết kết quả xét tuyển, danh sách người dự kiến trúng tuyển, trình Giám đốc Sở phê duyệt kết quả tuyển dụng: **ngày 09/6/2020.**

2.9. Thông báo công nhận kết quả trúng tuyển: **ngày 10/6/2020.**

2.10. Kiểm tra, đối chiếu hồ sơ gốc: **từ ngày 11/6/2020 đến ngày 24/6/2020.**

2.11. Quyết định tuyển dụng và phân công công tác đối với người trúng tuyển: trước ngày **25/6/2020** (người dự tuyển trúng tuyển tại đơn vị nào thì phân công công tác tại đơn vị đó).

VII. HỒ SƠ DỰ TUYỂN VÀ LỆ PHÍ XÉT TUYỂN

1. Hồ sơ dự tuyển

1.1. Hồ sơ dự tuyển viên chức gồm

- Phiếu đăng ký dự tuyển² (được đăng trên website của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum tại địa chỉ: www.kontum.edu.vn);

- Sơ yếu lý lịch tự thuật (dán ảnh có đóng dấu giáp lai và xác nhận của chính quyền địa phương trong thời gian 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ);

- Bản sao giấy khai sinh hoặc trích lục giấy khai sinh;

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan có thẩm quyền cấp;

- Bản sao có chứng thực các loại văn bằng, chứng chỉ;

- Các loại giấy chứng nhận thuộc diện ưu tiên (*nếu có*);

- 02 bì thư có dán tem và ghi rõ địa chỉ người nhận;

- 02 ảnh thẻ (4x6).

Các loại giấy tờ trên đây phải đầy đủ, sạch sẽ, không tẩy xóa và đựng trong bì hồ sơ quy định.

² Ban hành kèm theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ.

1.2. Thời gian nộp hồ sơ dự tuyển: Trong thời gian 30 ngày, kể từ ngày thông báo tuyển dụng được công khai trên phương tiện thông tin đại chúng và trên website của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum.

2. Lệ phí xét tuyển

- Lệ phí xét tuyển: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

- Mức chi được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 24/2013/QĐ-UBND ngày 20/5/2013 của UBND tỉnh Kon Tum về việc quy định nội dung, mức chi trong tổ chức các kỳ thi và bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Nếu lệ phí xét tuyển không đủ chi cho công tác xét tuyển, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ bổ sung kinh phí để Hội đồng xét tuyển và các Ban giúp việc thực hiện đúng quy định.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thông báo tuyển dụng được công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, đăng trên website và niêm yết tại Sở Giáo dục và Đào tạo về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng cần tuyển, thời hạn và địa điểm tiếp nhận hồ sơ của người đăng kí dự tuyển.

2. Phòng Tổ chức cán bộ tham mưu thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban kiểm tra sát hạch và các bộ phận giúp việc cho hội đồng tuyển dụng viên chức theo đúng quy định.

3. Thanh tra Sở tham mưu thành lập Ban giám sát tuyển dụng thực hiện việc giám sát hội đồng tuyển dụng viên chức làm việc theo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm học 2019 - 2020./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (t/d);
- GD, các PGD Sở (c/d);
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Các phòng CM, NV thuộc Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VP, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Phúc Phận